NĂM THỨ MƯỜI. — SỐ THỨ 1684 MỖI SỐ : 0$02 NGÀY THỨ NĂM 26 OCTOBRE 1922

DEPOT LEGAL SEINE No 441

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	Annam	Cochinchine	Cambodge	Laos	Tonkin	Chine, Siam, Japon	Autres pays
Một năm..	6 $ 00	6 $ 90	6 $ 30	6 $ 30	6 $ 60	9 $ 00	»
Các tháng về							
Các cộng-sở	»	8.00	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng..	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50	
Ba tháng..	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25	
Một tháng..	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F.H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBACTANVAN HANOI
TÉLÉPHONE n° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large.

4e page
Une seule insertion. . . . 0$50 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái vấn-đề phụ-nữ trong thế-giới ngày nay

Từ khi ngọn lửa chiến-tranh dứt dội ở châu Âu tắt đi đến giờ, cái thế-cục toàn bộ-phận của thế-giới hết thảy đều nhân đó mà chuyển biến khác xưa. Trên sân khấu hết cảnh này lại bày cảnh khác, xong trò này lại diễn trò kia, cái cảnh-tượng mới như vườn xuân gặp trận mưa phải thời đều đâm bông nảy nhánh, cái lề-thói cũ như nhà nát gặp cơn gió dữ mà xiêu mái đổ tường. Như vậy không những là người chính vai trong tấn kịch bỏi rồi tới bời, mà người xem kịch cũng mất hoa tai choáng, vì đó mà bao nhiêu cái tư tưởng ở trong bể-óc người ta đùn đùn chảy ra, sinh sản ra bao vấn-đề đều muốn kíp tìm phương giải quyết, về phương-diện chính-trị kinh-tế thì có chủ-nghĩa *quốc-gia*, chủ nghĩa *quốc-tế*, chủ nghĩa *dân-chủ*, chủ-nghĩa *xã-hội*; về phương diện triết-học luân-lý, thì có chủ nghĩa *thực-tế*, chủ nghĩa *lý-tưởng*; về phương diện văn nghệ thì có chủ nghĩa *tự-nhiên*, chủ nghĩa *tả thực*, chủ nghĩa *lãng mạn*; những cái đó đều là bởi sự hoàn-cảnh biến-thiên mà sinh ra, đều quay lại mà phản đối với thời đại cũ cả. Chính vào lúc kịch-trường đương huyên-náo, trên sân khấu lại ra một vai trò rất mới mang rất hăng hái làm cho ai nấy đều phải lấy làm lạ mà chú mục vào, tức là cái vấn-đề « Phụ-nữ » vậy. Nhân bàn phụ nữ toàn thế-giới ngày nhân phong-hội biến thiên này đều hết sức hướng thời đại mới mà yêu-cầu được giải-phóng cái phạm-vi xưa. Làn sóng tràn qua mà trong nữ-giới Á-đông ta đã có người muốn xô ra mà góp cái mặt lạ ở trong chốn kịch-trường.

Cứ theo một cái lẽ tự nhiên của nhân-loại thì đối với cái vấn-đề này ta cũng xin bình tâm mà hết sức tán thành; nói cho phải, không phải là ta vì cái thời-cơ bắt buộc phải thế, thực ta cũng sẵn lòng muốn cho nữ-giới được cũng ta mà gánh vác cái nghĩa vụ chung. Nữ-giới cùng ta cũng là một phần tử cấu tạo nên nhân quần xã hội, cũng tâm-linh ấy, cũng thân thể ấy, cũng chung một trời đất ấy, lẽ nào ta lại để cho nữ giới không có chức-trách, bỏ cả nghĩa-vụ, làm một người thừa vô dụng, thì chẳng hóa ra thêm phần bận bịu vướng víu cho ta ru? Nhưng sự tán thành đó đã không phải là ngẫu nhiên thì đối sự giải phóng của nữ-tử ta cũng không thể làm ngơ mà cũng phải có đôi lời bày tỏ.

Về cái vấn-đề này, ở các nước văn-minh đã thành là một cái vấn đề trọng-đại, bàn đi nói lại mà hầu chưa tìm được phương-pháp hoàn-toàn, nhưng cứ lấy cái trình-độ học-thức tăng tiến của người thì ta chắc cũng chẳng bao lâu mà kết-thúc được hoàn-toàn chính đáng. Chỉ ngại rằng ở xã-hội Á-đông ta nay vì cái trình độ học-thức của nữ giới hãy còn non nớt kém cỏi lắm, nay chịu cái ảnh-hưởng đó, cũng nào-nức nôn nao, nay kêu giải-phóng, mai bàn giải phóng, nhưng ta lại vị đó mà riêng lòng ấy nảy lo âu. Làm sao vậy? Muốn ra đông vui tỏ mặt ở trên cái kịch trường huy-hoàng rực rỡ kia, nào phải là việc dễ, ở trong xó tối thô ra, tập tễnh cũng muốn bước chân vào, nhưng đã đủ cái tư cách đứng trong cái sân khấu ấy mà diễn nên trò chưa? Khó lắm! Nữ giới người nào quả là người có đủ chút kiến thức, phải nên lấy làm sợ làm lo. Đó là cái lời trung cốc ta muốn ngỏ cùng chị em không phải có ý nói ra khó thề vậy.

Nay ta cứ theo cái nghĩa hai chữ « *giải-phóng* » ấy mà hỏi một lời rằng: Con chim bấy lâu bị giam ở trong lồng, sạo sục muốn tìm đường lồi thẳng mà đi, hay cứ bạ đâu đụt đấy, thì ra khỏi lồng chắc đã được xỏ xang tùng sinh chưa. Nữ-giới lấy xưa nay thường bị bó buộc ở trong một cái giới hạn hẹp hòi, không được tự do phát triển, bị biết bao nhiêu sự thiệt thòi, đến ngày nay muốn gỡ thoát cho ra; gỡ thoát thì được, nhưng sau khi gỡ thoát thì cái mục đích liệu định ra làm sao? Hay được phen tùng sinh, muốn làm gì cũng được hay sao? Điều đó ta không những riêng vì nữ-giới mà quan hoài, mà chính ta vì cái tiền đồ cái hạnh-phúc của nước nhà xã-hội mà đồm ưu vậy.

Muốn được giải phóng cho khỏi sai lầm thì có ba cái đường chính sau này chị em cần phải nhận kỹ mà đi. Nói cho phải, chính ba cái đường ấy ngày nay thế-giới đã mở rộng để cho nữ-giới được đi cùng đấy.

1° *Giáo-dục.* — Giáo-dục là cái cơ quan để đào-tạo nên người hoàn-toàn, trước kia nữ-giới không học thì không ai trách chi khỏn hay dại; đến nay cũng được hưởng cái ơn đào-tạo ấy thì sao cho có đủ cái trí-thức, cái học vấn, đủ sức mà đảm đương lấy việc đời.

2° *Kinh-tế.* — Muốn được tự trị tự hoạt lấy mình thì đường kinh-tế cần phải chú ý, nghĩa là tự mình phải có chức-nghiệp chánh đáng để mưu sinh không phải ỷ-lại vào con giai nữa.

3° *Đạo đức.* — Muốn cho được bình quyền cùng con trai thì phải giữ lấy nền đạo-đức, nghĩa là bao giờ cũng phải giữ cái nhân-cách của mình cho được quí-trọng không quá túng sinh mà làm cho trụy lạc đi.

Thuộc về đường lối cho chị em được giải-phóng thì còn nhiều, nhưng bản ý trong bài này là chỉ chuyên về nữ giới Á-đông ta mà nói, vì học còn nông, trí còn kém, cái trình độ, chưa dám bắc bậc quá cao. Vậy ta hãy chỉ cái đường gần và quan-trọng nhất là ba cái đường trên đó để chị em trong nữ-giới bắt đầu đi, đi cho được đến chỗn đến nơi, cũng đã nhọc sức. Có tới được mục-đích như thế thì sự giải phóng mới khỏi phương ngại cho tiền-đồ mai sau.

T. G,

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Iordeaux, ngày 26 Octobre 1922

Tiềm-hải-đỉnh bị đâm

Chiếc tiềm-hải-đỉnh *Rolland Morillot* bị thủng mà thủy thủ bỏ trong bể Manche thì được người tới hạm *Enseigne Roux* đã tìm thấy ở phía Tây-nam đảo Guernesey. Hiện đã đem tàu *Centaure* đi kéo tàu ấy về.

Việc nước Anh

M. Bonar Law được đảng liên-hiệp hoan-nghênh, và tuyên cử làm lĩnh-tụ.

MM. George Younger, Baldwin, Curzon, và Bonar Law có đọc diễn-văn... M. Bonar Law có báo cho Anh-hoàng biết rằng ông nhận việc lập lòa Nội-các mới. Ngày 15 Novembre thì bảo cử, và đến ngày 20 thì nghị-viện họp-nghị.

Việc nước Thổ-nhĩ-kỳ

Người Hy-lạp đã mang bết quân-lính, khí giới ở đất Thrace ra rồi. Dân-sự cũng bỏ đất Thrace mà đi nhiều.

Chương-trình ủy-thác việc chính-trị của nước Thổ ở đấy đã soạn xong.

Nước Pháp và nước Đức

Các đại-biểu nước Pháp và nước Đức đã hội-nghị ở Berlin để bàn về việc cải-tạo các miền bị tàu phá. Hội-đồng ấy do M. Silber Schmidt, là thư dân nghị-viện nước Đức, và M. Charpentier thư dân nghị-viện nước Pháp chủ-trương, có các đại-biểu các hội-đồng thành phố thành Reims và thành Saint Quentin dự hội-đồng.

Hội đồng Liệt-quốc về việc lao-động

Ngày hôm nay đại hội-đồng lại vẫn bàn về bản tờ trình của viên chủ sự, M. Sto Seng Taiang đại-biểu chánh-phủ (Trung-hoa) cảm ơn hội-đồng có ý lưu tâm đến công việc bản-quốc.

M. Caballero đại-biểu thợ thuyền (Tây-ban-nha) có nói: Mười một nước chỉ có một viên đại-biểu chánh-phủ mà thôi, như vậy thì không được hợp lệ với cuộc hội-nghị. Sau ông lại nói đến việc ứng chuẩn cái lệ ngày làm tám giờ. Hình như sau khi cuộc hội nghị Washington, các chủ xưởng lại tiếc không muốn công nhận lời thỉnh-cầu của thợ thuyền mà lại muốn tìm cách mà ngăn ngừa việc thực-hành vậy. Các chủ xưởng tưởng là bắt làm việc thêm giờ trong một ngày, thì công việc làm được nhiều hơn, nhưng đó thực là một điều lầm lớn. Vậy thợ thuyền xin mong ở hội-đồng Liệt-quốc trù tính làm sao cho sự lao-động có phương pháp mới, mà cuộc giao-tế của các chủ xưởng và thợ thuyền cũng được khác xưa.

M Krekitch đại-biểu thợ thuyền (Serbie Yougo-Slavie) có nói về cái tình cảnh thợ thuyền trong bản-quốc, ở đấy những người làm công với chánh phủ không được hưởng quyền lợi như những hạng người làm công khác. Mà chánh-phủ nước Tắc lại là một chánh-phủ dùng thật nhiều người làm công. Vậy ông xin cho những người làm công với nhà nước cũng được quyền lập hội, và bảo hộ như các người làm công khác.

M. Nath Haus đại biểu chánh-phủ (Ấn-độ) nói rằng bản quốc rất là nhiệt thành với công việc của hội-đồng liệt quốc về việc lao-động.

Sir Sahackletone đại biểu chánh-phủ (nước Anh) phản đối lại những lời của viên đại-biểu thợ thuyền nói rằng chánh-phủ và chủ xưởng kết liên với nhau để áp chế bọn thợ-thuyền. Ông nói những lẽ làm sao mà ở nước Anh không có thể nạp-chuẩn cái lệ làm việc một ngày tám giờ được. Chánh-phủ nước Anh sẵn lòng tán trợ cho cho thợ thuyền với chủ xưởng điều đình với nhau và lập nên những cơ-quan có đại-biểu của hai bạng. Chỉ những lúc nào có quan hệ đến cuộc bình an trong nước, thì chánh-phủ mới phải can dự đến. Ông kết luận rằng các cuộc hội-nghị liệt-quốc cũng có ích chứ không phải là không, từ ngày liệt-quốc hội-nghị ở Washington đến giờ, đã rắc được bao nhiêu mầm tiến-bộ về đường xã-hội.

M. Kupers đại-biểu thợ thuyền (Hà-lan) nói nhiều nước sẵn lòng thi-hành đúng các hòa nghị, nhưng không muốn thi hành cái thiên thứ mười ba. Vì vậy cái lệ làm việc một ngày tám giờ hãy nay vẫn chưa thực hành được. Sau ông có nói đến cái tranh đoạn trong hộ thương thuyền đại-Pháp, và ông nói về các công việc ở nước Hà-lan.

M. Aguerey Bathancour, đại-biểu chánh-phủ (Cuba) có nói rằng ở Cuba các hội của chủ xưởng và thợ thuyền không đủ để cử đại-biểu đến dự hội-đồng.

Sau hội-đồng ưng chuẩn việc tuyển cử các liễu ban, về việc, thất nghiệp. Ngày mai hội-đồng lại bàn bạc.

Các nước Mỹ trung-ương

Các nước Honduras, Sau Salvador, Nicaragua, và Costa Rica đã được giấy mời đến dự cuộc hội nghị Washington ngày 4 Décembre để điều đình về các tội giao ước về việc chế bạn quân bị, và việc duy trì tình hữu ái với nhau

Tại Thụy-dân nghị-viện

Tại Thụy-dân nghị-viện đã bắt đầu bàn về số chi thu năm 1923. M. Bakanowski là dự-thẩm viên.

Thị giá quốc-trái : 3 %, 58.20. — 4 %, 1918, 82.25. — 5 %, 1915 1916. 76 30. — 5 %, 1920 87. — 6 %, 1920 90.50.

Hội-đồng Tư-vấn Trung-kỳ

(Tiếp theo)

Ngân-sách Trung-kỳ năm 1923

Ngân-sách Trung-kỳ năm 1923 tổng cộng là. . . 8.160.858 p. 33

A. — Mục chi-tiêu - Dépenses

Số chi tiêu trong năm 1923 thì nhiều hơn năm 1922 là . . . 554.995 p. 83

Nên ghi nhớ rằng số tiền phụ cấp cho ngân-sách Nam-triều cao lên. . . . . 89.000 p. 00

Số chi tiêu trả của Nam-triều không còn gì hết.

Mục chi-tiêu cho khoản ích-lợi về việc lý-tài intérêt économique thì thêm ra. . 156.000 p. 00

Chi tiêu về việc ích lợi xã-hội intérêt social thêm ra. . . . 263.000 p. 00

Cái tiêu về việc chánh trị và các việc ích lợi chung — intérêt général, — thêm ra. 51.000 p. 00

Chi tiêu về việc Hộ — Finances — thêm ra 15.000 p. 00

Tổng cộng là 574.000 p. 00

Trong số tổng cộng ấy phải trừ ra . . . 20.000 p. 00

Số bạc ấy 20 000 p. 00 năm 1922 thì đem vào mục « Crédit provisionnel » tiền để tạm, mà qua năm 1923 thì giảm đi, giá bạc trong ngân sách định 6 frcs thì hạ hơn giá bạc thường.

Về mục chi-tiêu các việc ích lợi về lý-tài về xã-hội thì thêm nhiều lắm, như là :

Mục chi tiêu về việc ích lợi lý-tài

Về món tiền trả làm công việc Lục-lộ thì thêm đến. 68.000 p.00

Mà 11.000 p. 00 để chi cấp cho người làm việc còn 57.000 p. 00 thì để làm việc.

Về việc Canh-nông thì thêm. . . . . 15.000 p. 00

Để chi cấp cho người làm việc

Về việc Kiểm-lâm thêm. 50.000 p.00

— Mà 34.000 p. 00 thì để cho người làm việc và 16.000 p. 00 thì để làm việc Kiểm-lâm

Về việc thủ-y thì thêm. 14.800 p.00

— Mà 12.500 p. 00 để cho người làm việc và 2.300 p. 00 thì để mua vật hạng.

Mục chi-tiêu về việc ích lợi xã-hội

Về việc y chánh thì thêm. 125.000 p.00

— Mà 80.000 p. 00 để cho người làm việc, 45.000 p. 00 để mua vật hạng.

Về việc Học-chánh thêm. 137.000 p.00

— Để chi cấp cho người làm việc.

Số tiền trả để làm các công tác công lại cao lên đến. . . . 1.131.730 p.00

Mà phân ra như sau này :

	Bạc	Nộp công	Qui công	Nhiều hơn năm 1922	Ít hơn năm 1922
Tiền phí chung	45.500 p.	»	45.500 p.	»	7.000 p.
Tiền tu bổ đường	80.400	109.232 p.	194.682	41.000 p.	»
Tiền đắp đường mới. . .	268.400	113.885	382 285	»	14.000
Đào sông và đào kênh để thông thương	31.700	28.745	60.445	15.000	»
Lấy nước vào ruộng	23.000	2.088	25.088	»	400
Tu bổ nhà cửa.	56.500	5.700	62.200	2.600	»
Làm nhà cửa mới	149.980	500	150.480	9.000	»
Công tác thành-phố . . .	177.550	3.500	184.050	16.000	»
Mua vật hạng để đạc . .	20.000	»	20.000	»	5.000
Tiền tổn phí để đi trù đất	7.000	»	7 000	»	»
Cộng. . . .	865.030 p.	265.700 p.	1.131.730 p.	83 600 p.	25.400 p.
			Hơn năm ngoái	57.200 p.	

(Còn nữa).

Tự do diễn đàn

Cái nguyên nhân thất bại ở sự tập hội ở nước ta tự đâu mà ra ?

Đã gọi là hội tất phải hợp nhiều người mới thành, bất cứ hội gì cũng chỉ có một cái chủ nghĩa rằng, hợp các chúng chí để trù tính một sự công ích, hay gây dựng một mối quyền lợi cho đồng nhân. Tự khi có nhân loại đến giờ, nước nào đã có dân-tộc mà lập thành nên một nước, tất phải dùng đến nghĩa chữ hội. Các nước văn-minh ở bên Âu-Mỹ mà làm nên được phú cường, cũng chỉ cốt khéo vận động cho đạt được mục-đích chữ đoàn-thể và chữ hợp-quần mà thôi.

Dân nước ta từ xưa vẫn đã biết lập hội, như làng xóm thì có hội hiếu hội hỉ, buôn bán thì có hợp bạn hợp phường, lại có chỗ hợp dân làm đình để sự thần cần phúc, chung tiền góp của để chẩn cấp cho kẻ đói nghèo. Tuy dương lúc dân-trí chưa khai, phong trào ở Âu-tây chưa đến ngày xung đột, thì cách lập hội của dân ta chỉ ý hẳn còn hợp hồi, công việc hẳn còn nhỏ mọn, nhưng cứ lấy nghĩa rằng, một cây dựng chẳng nên non, ba cây chụm lại nên hòn núi cao, thế làm việc gì đã hợp lên hội mà làm, thời mười phần đã có đến chín phần thành đạt. Qui bằng thay ! chữ hội ! Rộng rãi thay nghĩa chữ hội ! thương cổ nông công không có hội lấy gì làm tư-bản, mà vận dụng. Đường cạnh-tranh càng kịch-liệt, bước tiến bộ càng mạn, sự giao-thiệp càng ngày càng rộng, lấy trí-thức và tư-bản của một người không bao giờ bảo-thủ được một mối lợi-quyền, càng đáng nỗi được cái trách-nhiệm nhờn trong xã-hội, vì tình-hình lập hội của dân ta trong hồi giao-thông ngày nay, những người có học-vấn có tư-tưởng mà lại có nhiệt-thành, thực có thể làm được, có một phần hi-vọng rất chắc chắn, rất vẻ vang ở con đường trước mặt !

Bấy lâu nay nhà-nước Bảo-hộ thấy dân ta dần dần khai-hóa, đã khai đạo cho ta cái nghĩa hợp hội, chỉ dẫn cho đường ngay lối thẳng để khỏi sự sai lầm ; trong ba vạn rưỡi người đã phải kén một người làm đại-biểu ; thành phố nhớn như Hanoi, chỗ thì lập hội buôn, chỗ thì lập hội học, cả đến tửu-quán ca-lâu cũng có hội. Cứ xem tờ báo hàng ngày, thì thấy hội nọ bá-cáo việc hàng hội, hội kia hôm ấy hợp đại hội-đồng trong chốn phồn-hoa đô hội, chỗ thì treo cờ, chỗ thì thắp đèn, chỗ thì tiệc trà, chỗ thì tiệc rượu, mắt trông những quang cảnh chưa từng trông thấy, tai nghe những câu nói chưa từng được nghe, người cục ngoại bàng quan, mới quan-sát những công cuộc của dân-tộc bản khai nay, ai chẳng bảo rằng bước cạnh-tranh, cơ tiến-bộ của các hội dân ta, về văn-hội tương-lai này, cái hiệu-quả chưa biết to tát đến đâu mà kể ! Song cái nghề chơi rộng thì biết kể bay người đỏ, đông người thì tất có người đại người khôn. Để gọi là lập hội để mưu sự công ích, thì tất có người lợi-dụng sự công ích lấy để mưu cái lợi riêng của mình, tiếng là người trong hội, nhưng kỳ thực chỉ làm lợi cho một mình mà thôi, người ấy thực là một con mọt lớn trong xã-hội, trừ cho man, đuổi cho mau, lánh cho mau, muốn cho cơ-sở hội được vững bền, sự ích lợi của hội được vẻn-vẻn, thì điều ấy là một điều rất quan-trọng phải nên xem xét ngay từ buổi sơ đầu.

Kỳ-giả nói câu chuyện này, thực là xuất ư công tâm, sĩ không rõ, thường cũng ngờ cho rằng, có ý khích bác gì đồng-bào, mà đem những sự lo xa để ngờ vực cho xã-hội, làm cho chủ nghĩa của hai chữ hợp-quần, và đoàn-thể đương sáng như ngọn đèn điện mà phải một quầng hắc còn tờ bờ, đương tiến như nước thủy triều, mà lại có đôi khi đình đốn chăng. Song không phải thế ! Cái hợp một số nhiều người mà gây dựng nên một việc công ích, phải làm thế nào cho kiên cố mà không

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học CornelI)

phá hoại, liên lạc mà không ly quốn. Cho nên hội đã họp mà không tan, đã tan thì không họp, thực là một cái lề lối nhàn của quốc-dân xã-hội từ khi có hai chữ hợp quần đoàn-thể xuất hiện ra đến giờ, nếu không tin, thì thử xem ở Hà-thành ta, mấy năm nay các hội lớp ra cũng đã nhiều, ngỡ hầu hết cả những ông đi buôn, người làm ruộng, nhà phú-hộ, làng văn-chương ai cũng có một chân hội, thế mà trừ những hội đã vững bền phát đạt ra không kể, còn thành thoảng lại có một hội chưa lập đã tan, vừa thành đã hại, mà hội nào đã tan đã hại, thì hoàn tàn phản lỵ, rồi rạc như mâm cát vạn, hôm trước vừa mới cùng nhau trong một cuộc, hôm sau trông thấy nhau đã như kẻ Việt người Tần, ngày nọ vừa mới cùng nhau biểu mối đồng-tình, ngày nay đã đem nhau ra đến cửa công-pháp. Thế là bởi nhẽ gì ? chính là cái nhẽ công lợi với tư lợi mà kỳ-giả đã giải bày ở trên.

(*Còn nữa*) Hội-trung-Nhân.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Nước đời lắm nỗi

Buổi học tan, công việc xong cả, nhân lúc thanh nhàn, nghĩ ngồi một mình nơi thư phòng tịch mịch kia thì cũng khá buồn. tôi bèn buông cẩm xắc áo đi ra, dạo xem phong cảnh chung quanh trường, rặng núi nhấp nhô, khu rừng xanh ngắt, tiếng chim riu rít, giọng hát véo von, thật là có vẻ nên thơ.

Vui chân qua bước, qua một dịp cầu, tới ngọn núi trọc, chỉ có một lối nhỏ đi trên ngọn núi. Tôi đang nhìn quanh nhìn quẩn, bỗng thấy một người từ con đường nhỏ trên đỉnh núi đi về phía tôi, tôi trông dáng điệu đi đứng, thật giống bạn tôi là anh X, xưa kia cùng học với tôi ở trường tỉnh Z. Nhưng tôi nghĩ mà lấy làm ngờ, bạn mình đang phong lưu phú quí, xuống ngựa lên xe, có nhẽ đâu quẩn áo tả tơi, tội thời lẽch thẽch, tay ôm con đỏ, lưng đeo khăn gói thế kia. Song nghĩ thế mặc lòng, tôi cũng cứ đứng ra một bên mà đợi, khi người lỵ đến gần thì thật là :

Phải người năm nọ rõ ràng,
Tình ra vẫn tưởng rằng mình chiêm bao

Tôi đã toan hỏi, song lại *sợ* đường đột quá, nhưng nếu không hỏi thì sao cho ra cẩn chuyện

Hỏ mới ra cũng then thùng,
Biết người biết mặt, biết lòng sao đây.

Tôi bèn vái chào mà hỏi rằng : Thưa ông, tôi xin ông làm ơn cho tôi biết ông có phải là ông X ở tỉnh Z đó chăng ?

Ông ta nghe tôi hỏi thì sầm nét mặt lại mà đáp rằng :

— Thưa chính phải, chẳng hay ông là ai mà lại biết đến tôi ?

Ông ta nói thế rồi nhìn tôi một cách nghiêm nghị. Tôi nghe ông ta nói, thì vội vàng cầm lấy tay ông ta mà nói rằng : « Vì sao mà phải đến nông nỗi nước nay, xưa kia làm sao, mà bây giờ lại thế này ?

Bạn tôi ra dáng buồn rầu mà không muốn đáp. Tôi bèn cố nói về nhà mà gạn hỏi hai ba lần, bạn tôi mới thở dài mà kể nông-nỗi mình cho tôi nghe :

— Nghĩ thân mà ngán cho thân, không dám trách ai, nhưng chỉ trách mình. Số là tôi khi tôi nhẹ bước thanh vân, bước chân vào làm ở một sở kia, chẳng ra gì cũng một tháng hơn ba chục được ba năm, công việc mẫn cán, lương bổng hội tăng, thôi thì thật là nhất thế thần tiên, tưởng không còn ai sướng bằng ; song thôi đời vẫn thế, đứng nói nọ trông nói kia, người thợ được đã lại muốn làm vua, là giời, nhân dục vô nhai, đua đòi chúng bạn, học thói xa hoa ; nào có thế mà thôi đâu, lại còn nay hồng lần, mai tửu-điếm, miếng cao lương, mùi thanh-lịch, đem đồng tiền mồ hôi nước mắt tiêu như không

Than ôi !

Qua chơi quen thói bốc rồi,
Trăm nghìn đổ một trận cười như không !

Khi về nhà, nội-nhân tôi đã hết điều khuyên giải, song bệnh đã đến lúc nặng, thuốc nào chữa nổi, dần nhời khuyên giải ấy, có bỗ ích cho tôi thật, song tôi cũng cho là nước đổ đầu vịt mà thôi. Lại thêm đa mang mối tình chung với một á hồng-lâu là nàng Vô, chỉ non thề bể, mong rằng giai anh hùng gái thuyền-quyên, một ngày kia sẽ sắt cầm phỉ nguyền, cho nên tình-phụ phụ, nghĩa tao-khang thành ra ghẻ lạnh.

Vì đâu nhạt phấn phai hương,
Cho duyên đầm thắm ra đường bẽ-bàng.

Nội-nhân tôi lúc đó cũng biết tôi có chung tình cùng á Vô, song vốn người thuần hậu, cũng nghĩ xấu chàng hổ ai, cho nên chỉ lấy điều phải trái, lẽ thiệt hơn mà khuyên tôi, chứ không muốn làm cho ra mối cũng mong rằng có ngày tôi biết hối quá, mà tu tỉnh lấy thân, bạn may trong nhà lại được êm ái.

Ngờ đâu tôi là người đen bạc, bỏ nghĩa cũ càng, mà ham mê duyên mới, có khi hơn tuần lễ không về đến nhà, tuy vậy mà nội-nhân tôi vẫn một niềm kính cẩn, không oán gần trách móc gì tôi cả.

Sau nội-nhân tôi thấy tôi ham mê nàng Vô quá đỗi, sợ lỗi khăn quả năm sỏ chăng, cho nên mới lỗ ý ngăn trở. Tôi biết ý thế, đem lòng ghen ghét và làm lắm nỗi cho nội-nhân tôi phải đau lòng. Chưa được bao, nội-nhân tôi vì nghĩ ngợi quá mà mang bệnh. Trong khi nội-nhân tôi đau yếu, thì tôi cũng chẳng chút đoái hoài, thuốc thang phó một đứa lão-tỳ, rồi ngày đêm chỉ giong tình-nhân ăn yến.

Nội-nhân tôi thấy tôi ra người phụ bạc thì lại càng lo nghĩ, cho nên bệnh mỗi ngày một nguy, trong hai tuần lễ nữa thì hồn đã lìa trần mà về nơi chín suối.

Đời người đến tự thuở thôi,
Đời phồn-hoa cũng là đôi bỗ đi

Tôi chẳng những không thương xót chút nào, mà lại vội vàng rước ngay tình-nhân về nhà để công nhau vui cuộc trăm năm.

Cùng nhau trúc tức, mai mai,
Cuộc vui đầy tháng, trận cười suốt năm.

Từ khi nàng Vô về nhà tôi thì tôi hết lòng chiều chuộng, thà hồ cho nàng ăn tiêu, muốn sắm thì cứ cũng chiều lòng, miễn là nàng được vui lòng mà thôi. Nàng thấy tôi chiều chuộng thì lại càng ra sức ăn chơi, khi là bài con bạc làm thú giải buồn, lúc đông cô bóng gọi làm cách tiêu muộn, khi sắm cái này, lúc sắm thức khác, tiền tiêu cứ kể hàng trăm, có được đồng vốn nào hết sạch sành sanh, cho nên tiền vào thì ít, tiền ra thì nhiều, thành ra mang công mắc nợ, một vốn bốn lãi, muốn gỡ ra lại buộc thêm vào lương tiêu không đủ, còn mong gì giả nợ nữa. Vì thế chỉ trong vài năm mà đã nợ tới hơn hai nghìn. Thế mới biết :

Lạ chi cái sống khuynh thành,
Làm cho đổ quán xiêu đình như chơi.

Từ khi lấy vì cớ sinh lý trong nhà thiếu thốn, cho nên việc quan trễ nải. Lại nhân bạn ngự quản bách bắt đắc dĩ phải ăn cắp của chỗ để giả một cái ngự bạc nghìn đồng, để trang trải cho xong, cho trong nhà lại được như xưa.

Cũng tưởng bưng kín miệng bình, ngờ đâu lại vách mạch rừng, ông chủ xét ra đã chứng cớ, liền phải cách chức.

Khi tôi bị cách rồi, thì nàng Vô lại sinh một đứa con trai, tôi nghĩ nông nỗi này thật lấy làm khổ sở quá, song nghĩ đi thì sự đã rồi, vợ dại con thơ, khôn bề đâm bọc. Được vài tháng nàng Vô không chịu nổi nỗi khổ, bèn trốn tôi về tìm chốn cũ lần xưa. Đứa con này là đứa con của nàng để lại cho tôi đó. Bây giờ tôi định về để nương nhờ cô-mẫu tôi ở tỉnh Z. đây.

Tôi nghe bạn tôi nói đến đó, thì lòng đau sẵn mối thương tâm, thoát nghe tôi đã đầm đầm châu sa. Mà nghĩ cái nông nỗi của bạn tôi, thì thật là :

Đã đầy vào kiếp phong trần,
Sao cho sỉ nhục một lần mới thôi !

Phạm-duy-Hiến.

VĂN UYÊN

Kiếp đoạn - trường

Cũng gọm ghê thay kiếm đoạn-trường
Nửa tình, nửa cảnh, nửa văn-chương.
Thôi đói đắt lắm trò kiên bạc,
Tấm sự càng thêm nỗi chán chường
Chữ nghĩa đa mang ngòi bút lụy,
Phong trần duyên nợ mối tơ vương.
Sao nay muốn gỡ cho ra mối,
Lời ngọc mong trao với bạn vàng.

Khóc em đề ảnh

Cũng rà nhau đi một chuyến đò
Nửa đường thương quá kiếp lòng nho.
Mảnh gương em đã người thiên-cổ.
Mặt phấn ta đương gió cuộc trò.
Bể khổ cất ngay cơn gió thảm.
Nợ đời đã lại các anh lo.
Kiếp sau em có ra đời nữa,
Xin chớ đa mang nợ bọc-nhi.

Khóe anh rẻ !

Chẳng những thương anh lại khóc đời,
Đời người như thế thế thì thôi.
Gỗ bong duyên nợ vài canh bạc.
Hòa kiếp vân-chương trận thế đời
Khuất nẻo non tiên đường thế lợi
Vắng tanh chùa lỵ buổi đông chơi.
Tình xưa cảnh cũ còn đi lại,
Chẳng những thương anh lại khóc đời.

Đêm thu tức cảnh

Hiu hắt trời thu trận gió lau.
Một mình tựa gối chốn thư lâu.
Lòng thơ ngỏ với trăng mà thẹn
Tiếng hát nhờn theo nhịp gió cùng sầu.
Mấy đoạn tơ vương ngòi bút lụy.
Trăm năm duyên nợ khối tình sâu.
Tuyết sương giải hết niềm tâm-sự.
Một nửa non xanh đã bạc đầu.

Kế Đình, Đình-đức-Huệ

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 26 Octobre này, giá bạc ở kho Nhà nước định là 2 f. 50.

Quan Thống-sứ đi kinh lược — Quan Thống-sứ đi kinh-lược các vùng trên Cao-bằng thì đến ngày chủ nhật 29 này mới về Hanoi.

Hội-đồng ủy-viên — Hội đồng ủy viên của thành-phố chiều hôm nay hồi 5 giờ rưỡi đã bắt đầu họp lần thứ nhất tại tòa Đốc-lý để chia thành các ban

Hai chiếc tàu to nhất thế-giới. — Tại Nữu-ước (New-York) có một công-ti đang lập thành để đóng hai chiếc tàu không-lồ bề dài 330 và trọng tải 70.000 tấn. Hai chiếc tàu ấy mà đóng xong thì là tàu lớn nhất thế giới. Hiện tại thì chiếc lớn nhất là tàu *Majestic-ez-Bismack* của Đức trọng tải được 56.000 tấn, dài 280 thước.

Công-ti bỏ vốn là 30 triệu bạc viên. Chính-phủ Hoa-kỳ sẽ giáp và bỏ tiền trợ cấp sau. Tàu ấy sẽ chạy bằng máy điện mà do các máy dầu hỏa cử động, cũng theo như lối các thiết-giáp Mỹ xưa nay.

Chức Công sứ tỉnh Thái-bình — Cái tin đổi quan cai-trị Sénélar chủ-sự ở Mật thám Sắc-kỳ đi Công-sứ tỉnh Thái-bình thì nay đã chắc rồi. Ngày hôm nay quan Toàn quyền đã ký nghị-định cử quan cai trị Sénélar lĩnh chức ấy thay quan cai-trị Rétali về Pháp nghỉ.

Vì việc đâm tàu *Champagne* của R. Thu. — Báo France Indochine có đăng rằng :

Những duyên cớ gì khiến cho tàu *Champagne* bị đâm thì nay vẫn còn đang tra xét.

Hình như tàu bị đâm vào sau lúc đầy tàu cố đi ném lên bờ rồi để cho hoa-tiêu buộc vào cẩn tàu. Lúc bấy giờ bao nhiêu hành-khách cùng đứng cả về một phía trông vào bến. Vì đây bước chết tàu đã hơi chành về phía bờ mà hành khách đứng cả về một bên thì tàu lại càng nghiêng hẳn. Tàu chỉ nặng về phía trên, cho nên phải đổ mà bao nhiêu hành khách cùng ngã xuống nước hết. Những người biết bơi thì lẻn được bờ, còn những đàn bà con trẻ thì chìm hết. Ít ra chết dưới đến 50 người, vì cứ xem những xác vớt lên được thì cũng bằng cái số ấy rồi.

Hiện đã tra xét xem tàu ấy có chở bành khách nhiều quá cái số đối với nước không. Có lẽ điều-tra rồi cũng biết. Tàu *Champagne* này đi Hongay vừa đúng với ngày phải lương tại mỏ than ở đó. Những ngày ấy hành khách đi đông hơn là thường nhật, vì họ hàng những phu mỏ cứ ngày lễ thì ra Hongay thăm người nhà và lại thường về một thể. Sau nữa nhân vụ gỗ tháng 10 này, nhiều người bỏ việc mỏ về nhà để gặt nữa. Như vậy thì đoán rằng số hành khách hôm ấy rất nhiều.

Thường ra, vào những ngày lễ hành khách đông thì các chiếc tàu bay mấc hèm thêm một chiếc thuyền nữa vào tàu để chở bớt hành khách, mà ngày thứ hai lễ thì không có. Có phải vì không có thuyền kèm mà người ba-toong tàu cứ chở hành khách quá cái số thường chăng ? Chắc rằng điều lỹ chẳng bao lâu tra rồi sẽ biết.

Chính người ba-toong tàu *Champagne* này, trong mấy tháng trước cũng bị đâm mà nhiều người bị thương rồi. »

Thi tiếng Viễn-đông. — Chiều hôm qua thi dịch chữ Pháp ra chữ Nam bài sau này :

L'Enseignement élémentaire

L'enseignement élémentaire était autrefois dispensé par des instituteurs que les villages rétribuaient en leur donnant une faible solde, ou en leur allouant une part de rizières communales. Les familles riches prenaient chez elles un précepteur. Cet enseignement n'avait aucun caractère officiel et toute liberté était laissée aux villages pour choisir leur professeur et le payer. En général, les maigres subsides que la commune allouait à son instituteur étaient complétés par les cadeaux que lui faisaient les familles de ses élèves.

Ces maîtres d'école avaient un grand nombre d'auditeurs : cela tenait à plusieurs causes. et tout d'abord aux règles de recrutement du mandarinat qui réservaient aux seuls lettrés les fonctions et emplois publics. Cependant tous les élèves n'étaient pas destinés à devenir des mandarins. Beaucoup venaient apprendre les caractères parce que la connaissance de l'écriture leur était indispensable pour gérer leurs affaires.

Sáng hôm nay đã bắt đầu thi bực đệ nhị cấp. Bài quốc-ngữ dịch ra chữ Pháp như sau này :

Người Việt-Nam

Người Việt-Nam thuộc về loài da vàng, nhưng mà người nào phải đi làm-lụng, dầm mưa dãi nắng lắm, thì nước da ngâm-ngâm đen, người nào nhàn hạ phong-lưu, ở trong nhà luôn, thì nước da trắng-trắng như mầu ngà cũ.

Trạc người thì thấp nhỏ hơn người Tàu, mà lắn lắn con người, chứ không to-béo (1). Mặt thì xương-xương, trông hơi bèn-bẹt, trán thì cao và rộng, mắt thì đen và hơi xếch về đàng đuôi, hai gò má thì cao, mũi hơi tẹt, môi thì dầy (2), răng thì to (3) mà lại nhuộm đen. Râu thì thưa và ít, tóc thì nhiều và dài, đen và hơi cứng. Dáng điệu đi đứng thì nhẹ-nhàng và xem ra bộ vững-vàng chắc-chắn.

Đàn ông thì nông-nổi, hay làm liều, không kiên-nhẫn, hay khoe-khoang, và ưa trương hoàng bề ngoài, hiếu danh-vọng, thích (4) chơi-bời, mê cờ-bạc, hay tin ma tin quỉ, sùng sự lễ bái nhưng mà vẫn không nhiệt tin tôn-giáo nào cả. Kiêu-ngạo và hay nói khoác (5), nhưng có lòng nhân, biết thương người và hay nhớ ơn.

Đàn bà thì hay làm-lụng và đảm-đang, khéo chăn khéo tay, làm đủ mọi việc mà lại biết lấy việc gia-đạo làm trọng, hết lòng chiều chồng nuôi con, thường giữ được các đức tính rất quí là tiết, nghĩa, cẩn, kiệm.

Ngày kỷ-niệm của Sán-nhiên-đài — Đến tối chủ nhật 29 Octobre 1922, hội Sán-nhiên-đài sẽ mở tiệc kỷ-niệm thường niên tại nhà hội. Hồi 2 giờ chiều hôm ấy, hội sẽ diễn một tích hát đặc-biệt để các hội-viên thưởng giám.

1 lớn mập — 2 sầy — 3 lớn. — 4 hám. — 5 Phách.

Hội-đồng xét việc lấy nhà đất. — Sáng hôm qua, một Hội-đồng có quan chánh tòa sơ-thẩm Morché làm chủ tọa và năm nhà Pháp-thuong làm hội viên đã họp tại tòa Đốc-lý để xét xem có thể vì việc công ích mà lấy nhà của M. Ng-kim-Lân ở hàng Buồm làm đường đi không. Nguyên là cái số tiền của thành phố giam mua trước thì M. Lân không thuận, nói là trả rẻ quá. Bởi vậy hôm qua việc lỹ mới giao cho Hội-đồng trên lỹ xét.

Cần-cáo. — Hiệu đúc « FONDERIE TONKINOISE » của ông Hoàng-xuân-Lan ở Hanoi, số nhà 39, phố hàng Quat (Rue des Eventails) vì cần gấp đồ để đấu-xảo, bán Hội-Chợ cùng đồ bán tết Tây v. v..., vậy ai biết đúc, biết chạm đồng giỏi thì nên lại hỏi xin ngay ông ấy, sẽ được lương cao.

Còn ngài nào có quốc-trái vỡ-đanh, bất cứ năm nào muốn bán thì cũng nên lại hỏi ông ấy. Bấy trả giá rất cao, mua bán phân minh. 2041

Mấy việc đấu giá. — Chiều hôm qua tại sở Lục-lộ Hanoi đã đấu giá các việc sau này :

1° Làm một nhà kho bạc Haiphong. Việc làm định là 44.991 p. 52.

Những nhà đến thầu bỏ như sau này :

MM. Cai Ba	bỏ hạ	4 °/.
Brossard et Maupin	—	6 °/.
Nam-Sinh	—	8 °/.
Lương-mau-Sine	—	17 °/.
Ng-đ-Giên, Vũ-v-Qui	—	19 °/.
Trần-ngọc-Điền	—	20 °/.

Vậy M, Điền được tạm thầu.

2° Việc đào sông ở sông Cầu (Thái. nguyên) định là 417.625 p.

Những nhà đến thầu bỏ như sau này :

MM. Sté Grands Travaux E. O.	bỏ tăng	15 °/.
Trần-đức-Tân	bỏ hạ	5 °/.
Nam-S nh	—	5 °/
Aviat	—	2 °/.
Ng-kim-Lân	—	6 °/.

Vậy M. Lân được tạm thầu.

3 Việc đào đất và xây cầu cống nhỏ ở Nay-vay dến đèo Nghiên-loan, đường Thuộc-địa số 3 từ km 139,360 đến 177,500 thuộc tỉnh Bắc-kạn.

Việc làm định là 34.881 p 80

Các nhà đến thầu bỏ như sau này :

MM. Ducreux	bỏ tăng	7 °/
Ng-kim-Lân	bỏ hạ	2 /.
Aviat	—	8 /.
Bùi-huy-Tín	—	11 /.
Ng-kim-Luyến	—	15 /.

Vậy M. Ng-kim-Luyến được tạm thầu.

(*Xem trong thứ ba, cột thứ hai*)

CÁC TIỂU-THUYẾT CỦA BẢN-QUÁN

BA NGƯỜI NGỰ LÂM PHÁO-THỦ
của Ng.-văn-Vĩnh dịch, giá. 3 ;00

ÁY AI HẸN NGỌC THỀ VÀNG
của Ng.-đỗ-Mục dịch, giá. 0,40

THUYỀN TÌNH BỂ ÁI
của Ng.-đỗ-Mục dịch. giá. 0,60

Ngài nào muốn mua, xin viết thư cho ông Bài-xuân-Thành là quản-lỹ nhà in Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

Tiền cước gởi ngoài.

N° 93

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(*Dix ans plus tard*)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS

Mã-gia-linh vừa cất cái đầu gày gò lên, vừa lấy tay đập vào đầu mà nói to lên rằng :

— À ! Bây giờ ta nhớ ra rồi.

A-tố ngạc nhiên nhìn giáo-chủ.

Giáo-chủ vẫn vừa nhìn A-tố vừa nói :

— Phải, thế rồi, phải, thực thế rồi, . . . Tôi nhận ra ông rồi. À ! Tôi không lẽ chi nữa.

A-tố mỉm cười đáp :

— Quả vậy. Ngu-hạ cũng lấy làm ngạc nhiên rằng Đức-ông ngài đã có một cái trí nhớ rất tốt như vậy, mà sao ngài còn chưa nhận ra ai.

Mã-gia-linh nhớ ra được thì lấy làm khoái chí vô cùng, những khóe làm gái góc thâm độc đã thấy chơm chớm trong mình, liền nói :

— A-tố . . . Tôn-ông . . . Tôn-ông đã nhận một cái sứ-mệnh đến với Mã-gia-linh mà lại dùng cách chỉ trích, đường như trò chơi, không cần quan ngại gì, tôi lấy làm lạ thực.

Nói như người khác. Nói được một câu thì lại bo rất ruột rất gan lại mà cũng cố mà cười.

Bá-tước nghỉ nên tỏ ra sự bỏa bình thì hơn, bèn giằm bợt giọng chua đi mà đáp rằng :

— Bẩm Đức-ông g'áo-chủ. Ngu-hạ chỉ nhận đi sứ đến Pháp quốc Hoàng-đế mà thôi.

Mã gia-linh vui vẻ mà rằng :

— Tôn-ông ơi ! Cứ việc cứ tôn-ông đi sứ đến nhà nào đó, thì nào cũng phải qua tay tôi đó chứ. . . . . Vậy ta chớ nên bỏ rất thì giờ quí hóa . . . Tôn-ông khí nói những điều khoản tôi hay.

— Ngu-hạ kính xin nói các chỉ tế, ông A tố ạ. Rồ ràng ông đã cọ phải những quân theo thuần-thủy giỏi ở bến fy rồi . . . Cái điều bí-mật của ông, tôi lại biết hơn ông. Một người già nua đau yếu, bỉnh sinh đã làm việc nhiều, đã đem hết tâm cảm ra mà chống chải cho cái ý kiến của mình, cũng như ông chống đỡ cho cái ý-kiến của ông vậy mà ông không biết nể vì, thì có lẽ ông không phải đấy . . Ông không bằng lòng nói chi hết thảy, phải không ? Được. Ông không bằng lòng cho tôi xem bức thư của ông, phải không ? Được lắm. Ông sang bên boồng này với tôi. Ông sẽ tâu cùng Hoàng-thượng . . . Và ngay ngu tiên . . . Bây giờ, tôi hỏi ông một câu cuối cùng : Vậy chỉ ai cho ông cái kim bột thế ? Tôi nhớ bấy giờ ông nổi tiếng về được huy-chương trong Miệt-đài hội. Nhưng, còn như cái kim-bột thì tôi không biết . .

— Bẩm Đức-ông. Mới rồi nhân dịp Lòy thập tự Hoàng-đế bộ hạ đẹp duyên với công chúa nước Tây-ban-nha. Nước Tây-ban-nha có gửi cho Sắc lệ đệ-nhị Hoàng-đế một bức vẽ bằng kim bột còn để trồng tên. Sắc-lệ đệ-nhị đem tiện-danh điển vào, rồi tức thì trao ngay cho ngu-hạ.

Mã-gia-Linh đứng dậy, tựa vào cánh tay Bạc nu-ân mà trở về phòng ngủ. Lúc bấy giờ đang có người vào phòng báo rằng : Có Đức-ông Thân-vương đến. Quả vậy. Công-tế thân-vương, là họ Tôn-thất, là nhà chiến-thắng trận Rocroy, trận Lens và trận Nardlingen, bấy giờ thân-vương đến dinh giáo chủ, có mấy nhà qui-phái đi theo. Khi quan Thủ-trưởng ngài vén bổ vi lên thì Thân-vương đã bái mạng Hoàng-thượng rồi.

A-tố vừa hấp tróng thấy Ra-ôn công-tử đang bắt tay Ghi-sơ Bá-tước, Công-tử kính chào A-tố, A-tố thì mỉm cười mà đáp lại. A-tố lại nhận ra rằng khi giáo-chủ thấy ở trên bàn trước mặt mình có một đồng vàng to tướng, thì bỏ mặt bằng tươi ngay như rồi. Từ khi Đức-ông ngài đã bái cho Ghi-sơ bá-tước cầm bổ, thì Bá-tước đánh rất đỗ, được nhiều vàng. Bởi vậy nên Đức-ông ngài quên cả viên sĩ-thần, quên cả Thân-vương trước nhất ngài nghỉ ngay đến vàng đã.

Ngài rà lên rằng :

— Thế nào. . . . Cả đây à. . . Được đấy chứ ?

Ghi-sơ bá-tước đứng dậy nói :

— Vâng, bẩm Đức-ông, đâu như năm vạn đồ-cu thì phải. Bẩm già chỗ lại Đức-ông, hay là tôi xin cứ đánh ?

— Giả đây, giả-đây ! Ông là người điên. Ông lại nướng mất cả chỗ tiền được thì chết !

Công-tế Thân vương thì lễ mà rằng :

— Bẩm Đức-ông.

Giáo-chủ cất cái giọng nhẹ nhà mà rằng :

— Không dám, chào Điện-hạ. Điện-hạ lại đến thăm người bạn ốm, thì thật là tử tế quá.

La-phe Bá-tước thấy cái sự bạn bè quái gở Ếy thì lấy làm ngạc nhiên mà lấm bẩm rằng :

— Người bạn ! Mã-gia-linh mà bạn với thân-vương.

Mã gia-linh đoán được cái ý nghĩ của A tố, nên tâm tìm cười một cách đắc thắng rồi tâu ngay với thiếu-đế rằng :

— Muôn tâu Thánh-thượng. ngu thần cới xin giới-thiệu cùng Bệ-hạ La-phe Bá tước đây, sứ thần của Anh quốc Hoàng-đế.

Giáo-chủ lấy tay xua cả mọi người ở trong phòng ra mà rằng :

— Có việc nước. Thưa các ngài.

Mã-gia linh chỉ ra bộ thế thôi, mà đều tử Công-tế Thân - vương rồi đến các người ở trong phòng đều biến đi cả. Ra-ôn công-tử nhìn lại La-phe Bá-tước một lần nữa, rồi cũng theo Công-tế Thân-vương ra. Bấy giờ An-du quốc công cùng Hoàng-hậu cũng ra bộ hỏi muốn chừng như để đi ra, Mã - gia - linh ngăn ngài lại mà rằng :

— Việc nhà. Tôn-ông đây đem bức thư của Sắc-lê Đệ - nhị đến dâng Hoàng thượng. Anh - hoàng đã khôi-phục cả giang-sơn, viết thư xin cho Đức ông Hoàng - đệ kết thân với An-ri-ét công-nương là chán vua An-ri đệ-tứ... Bá-tước ! Bá-tước có bằng nộp Thánh-hoàng bức văn thư đó chăng ?

A-tố ngạc nhiên một hồi lâu, bức thư mình không bỏ đời ra lúc nào, cớ chi giáo-chủ lại biết được ? Tay vậy A-tố vẫn bay tự-chủ, bèn đưa bức thư cho Thiếu-đế Lê-y thập-tự, Thiếu-đế thọn đỏ mặt mà cầm lấy thư.

Trong phòng giáo-chủ bấy giờ có vẻ tĩnh tức ay ngủ. Trong khi nhà vua đọc thư, chỉ có tiếng tiền vàng mà cái bàn tay không khưu vàng nhọt cả Mã gia-linh sẽ lại bỏ vào hòm mà thôi.

Kẻ chuyện

Cái ngón quỉ quyệt của giáo-chủ không để cho viên sĩ giả được nói nhiều. Song bai tiếng khôi phục cũng đủ cảm động nhà vua. Từ khi bá-tước mới vào, nhà vua vẫn để mắt nhìn chừng chọc, bấy giờ nhà vua nói với bá tước rằng :

— Quân-hầu khá bày tỏ cái tình hình các công chuyện bên Anh-quốc cho trẫm hay. Quân-hầu ở bận Anh-quốc lại đây. Quân-hầu là người nước Pháp. Trẫm coi những huy-chương lấp lánh trên ngực quân-hầu cũng biết rằng quân hầu là người phẩm giá cao quí.

Giáo-chủ quay lại thái-bạn mà rằng :

— Tôn-ông đây là người tôi tớ cũ của lệ nhà-bà. La-phe bá-tước đây. . .

(*Còn nữa*).

PHÒNG-THĂM-BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LUBBET

Thưởng thụ đệ ngũ đẳng Bảo-đầu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd (Ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh; chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Phòng thăm bệnh tại 1 ĐƯỜNG GIA-LONG, 52.

KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần

2018.

Ai có giấy quốc-trái bất cứ năm nào, hay giấy trái phiếu riêng của các hội Công-thương mà nay muốn bán thì xin đem lại hiệu Đức-long, ở số 90, phố Mã-mây, Hanoi, châm-chước theo thời-giá, mua bán phải chăng.

Quí-khách ai có thứ hàng gì ở không có chỗ bán, xin mời đến châm-chước hay là viết thư đến, bản-hiệu xin hết sức cổ-vũ mua bán giùm cho bằng được như ý các ngài.

ĐỨC-LONG-HIỆU

cẩn-bạch.

2064

Hỏi kẻ phải đau

Này hỏi các người Nam Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khí quản mà đã chữa thuốc không phải đường, hoặc là đã không chữa chút nào cả, này hỏi những người phải đau khí quản đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi; này hỏi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tử nhược tôn. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau này không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam Việt, nếu các người không muốn giống Nam Việt hao mòn đi, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy cứ viết thư cho hiệu Bào-chế MONTÈS số 54 *Paul-Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa xúp, uống một lọ, thì thấy khỏe mạnh và bớt đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ . . . 0$90

Vin Tonique Tonkinois

Rượu tonique vừa bổ lại vừa ngon, rất có ích cho đàn bà ở cữ.

DẦU CÁ MỚI ĐẾN

Thật tươi, thật tốt. Dầu cá có nhiều thứ, thứ hung-hung (*blonde*) và thứ mùi nâu (*brune*).

Thứ hung-hung (blonde) mới thực là thứ tốt, mà thứ hung-hung (blonde) ấy chính là thứ Dầu cá của hiệu *Montès* bán, quý-khách nên nhận kỹ kẻo lầm.

Thuốc chữa bệnh hen rất thần hiệu

(SIROP N)

Một chai . . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ . . . . . . 4 f. 45

Độ 0$65 đến 0$70

Sáu lọ . . . . . 24 f. 50

Độ 3$60 đến 3$70

Thuốc nước bổ huyết

« LE PEPTO KOLA ROBIN »

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE MONTÈS

Thuốc (máu-bò) bổ huyết

Mỗi chai phần tư lít. 1$00

Một lít 3 50

MORRHUOL CHAPOTEAUT

Simple et créosoté. Dầu cá viên hạng bổ tỳ và hạng chữa bệnh lao

CACHETS ANTIGRIPPE

Trị bệnh sốt dịch: như bệnh grippe bệnh cúm, về mùa này thường hay hại người nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chỉ trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng: cách 3 giờ đồng hồ uống một viên rồi uống nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống thêm nhiều nước nóng và ủ người cho nóng đều thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

Một cuộc bay từ Paris đến Saigon. — Một nhà phi-cơ có tiếng là M. Pelletier d'Oisy vừa mới bay một cuộc thẳng từ Tunis đến Paris mà không có dừng tại đâu hết. Nhà phi cơ ấy đã định nay mai sẽ bay từ Paris đến Saigon.

Việc trị bệnh dịch trâu bò. — Chính-phủ bản xứ đã cùng với sở Thú-y bàn định về những phương pháp để trừ bớt cái hại về bệnh dịch trâu bò đi như là đặt thêm các đạo thú-y, phát thuốc tiêm cho các chủ trâu bò, cứ đúng kỳ đi khám xét các trâu bò, vân vân. Như vậy thì chính-phủ sẽ thông sức cho các chủ đồn-điền và các Nam-quan làm tờ khai cho rõ trong hạt mình hoặc trong đồn-điền của mình được bao nhiêu trâu bò.

Mỗi tổng sẽ phải khai làm hai bản về những số súc vật nuôi trong hạt là bao nhiêu. Cho được khỏi khai gian dối thì chính-phủ sẽ đặt những viên chức đi kiểm-soát và những viên chức trong hạt nào mà cố chí khai dối thì sẽ phải phạt.

Ai tín. — M. Nguyễn-Loan, thư-ký thượng hạng ngạch Công-chính, mới tạ thế tại nhà số 4 phố nhà Thờ, năm nay 47 tuổi, sáng hôm 25 Octobre đã cất đám an táng tại làng Vân-giáp, phủ Thường-tín, tỉnh Hà-đông. Thân bằng cố hữu đi đưa rất đông.

Các ngài có phiếu QUỐC-TRÁI vô danh bất cứ năm nào, nay muốn bán lại được GIÁ RẤT CAO, xin đến hỏi LÊ-ĐÌNH CẢNH, số 17, phố hàng Giấy (Rue du Papier Hanoi. 2043

Quan Đốc-tơ Bi-cơ-man

Y-khoa Tiến-sĩ

Chuyên trị về các thứ bệnh:

Hộ sinh, chứng bệnh đàn-bà, cùng con-gái, các chứng sài trẻ con. Bệnh đau mắt, bệnh giang-mai và bệnh ngoài da cùng nhiều các thứ bệnh khác, vân vân..

Phòng khám bệnh ở gần cuối phố Gia-long số nhà 33. Bắt đầu từ 1 giờ đến 4 giờ chiều. Ống nói số 314.

2047

Hưu trí. — M. Ng-văn-Kế thừa phái hạng tư ở Nam-định được về hưu trí kể từ ngày 1er Janvier 1923

Trường Nam Sư-phạm. — Các quan có tên sau này cử vào Hội-đồng quản-trị trường Nam Sư-phạm Hanoi. Làm chủ-tọa: M. Lachaud, quan Công-sứ Sơn-tây.

Làm hội-viên: M. Trần-tấn-Bình, Án-sát Phủ-lý.

Ngạch Thú-y. — Được thăng khán-hộ thú-y hạng sáu (aides vaccinateurs de 6e classe) kể từ ngày 20 Septembre 1922: MM. Vũ-đình-Tuệ, Trần ngọc-Trấn, Lê-văn-Can.

Kể từ 4 Octobre 1922: M. Trần-văn Uông.

Từ chức. — M. Trần chí-Chính, cảnh-sát ở hạt quan binh thứ nhất nay được từ chức.

Con nhà ai? — Chiều hôm qua hồi 4 giờ có một đứa con gái tên là Tí chừng 4 tuổi lạc vào trường Nữ-học phố Hàm-long. Bà giáo Thủ ở trường ấy đã nhận nuôi tạm nó cho đến ngày có người nhà đến hỏi thì sẽ trả lại.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Hãm máy nước. — Máy nước sẽ hãm từ 10 giờ đêm thứ bảy 28 Octobre đến 4 giờ chiều 29 Octobre để đặt các ống nước cho nhà máy nước ở Hạ-lý.

Tàu Malicieuse. — Có vô-tuyến-điện báo rằng tàu *Malicieuse* ở Tourane đã vô Saigon rồi, là do tàu *Moqueuse* ở trong ấy ra cứu, chứ tàu *Espadon* của sở Thương-chính không cứu được.

Tàu *Malicieuse* đem vô Saigon chữa thì tàu *Moqueuse* lại ra thay.

Lòng can đảm đáng khen. — Báo *Avenir du Tonkin* có đăng rằng: « Có mấy người Annam thuật lại với ta rằng lúc đắm tàu *Champagne* thì có một viên đội Tây đang ở bờ nhảy xuống nước mà cứu được nhiều người.

Tiếc rằng không rõ quí hiệu viên đội ấy, nhưng cũng xin nhiệt thành khen ông. »

Một cuộc sổ số. — Quan Thống-sứ đã cho phép mở một cuộc sổ số tại Haiphong để lấy tiền làm đồ kỷ-niệm các chiến sĩ trận vong và giúp cho xã Chavignon bên Pháp.

Số vé bán là hai vạn cái (20.000). Mỗi vé là 1 p. 00

Cả thảy có 158 giải là:

1	giải	4.000	đồng
1	—	1.000	—
1	—	500	—
5	—	100	—
50	—	20	—
100	—	10	—

Cuối tháng chạp năm 1923 thì mở tại Haiphong, nhưng nếu cần hoãn lại thì định vào ngày khác cũng được.

HONGAY

Đắm thuyền. — Tối 21 vừa rồi, khi tàu *Emerande* tới bến, có mấy chiếc thuyền trong bờ ra đón khách và chở hàng, chẳng may một chiếc có ba người lính khố đỏ với một viên đội Tây bị sóng đánh đắm vào phía tàu ấy. May ba người lính cùng bơi giỏi cả thì cứu được viên đội ấy lên bờ khỏi nạn.

SƠN-LA (Mai-sơn)

Trường mới lập. — Kể từ ngày 1er Septembre 1922 có nghị-định nhà nước cho phép lập một nhà trường Pháp-Thái ở chân Sơn-la, tự ấy đến nay, những nhà có con muốn cho đi học rất là mong mỏi. Ngày 9 Octobre vừa rồi, ông giáo Lê-hữu-Phúng đã đến nơi, sáng thứ sáu đã khai trường hôm ấy nào các kỳ-dịch, các người có con đưa đến học, nào các học-trò đông đủ, thật là một ngày náo-nhiệt dị thường, tự xưa đến nay chưa từng có. Số học-trò ngày hôm ấy cũng đã tới ngoại 40; còn các nơi xa chưa kịp về đến, chắc trong chủ-nhật sau thế nào số học sinh cũng tăng đến ngoại 70.

Nhà trường chưa làm xong, nên còn phải dạy tạm ở nhà quan Châu-úy. Sáng hôm ấy, có đông đủ mọi người, ông giáo có giảng về sự lợi ích của sự học là thế nào cũng công nhà-nước rộng ơn khai hóa cho dân Thái, ai nấy nghe xong ra về lấy làm vui vẻ lắm. Còn đại lễ khai trường thì đợi đến khi dọn về trường mới, chắc hôm đó lại được một ngày vui vẻ nữa.

Ông giáo Lê-hữu-Phúng mới đến được mấy hôm nay mà cách giao thiệp của ông đối với các cha mẹ học-trò rất chu đáo, cẩn thận, nghiêm trang, ai cũng lấy làm qui mến; đối với trẻ-con Thái trên này lúc buổi đầu rất khó, tiếng không hiểu, tính lại nhát, trông thấy người lạ đã thất đảm kinh hồn còn trí khôn đâu mà hiểu cho được, nên cần nhất là làm thế nào dễ dàng cho chúng có lòng yêu mến mà không đến nỗi sợ hãi, khinh nhờn, tưởng lúc sơ đầu này rất khó. Nay được ông Phúng là người đã từng trải, trước kia đã có dạy ở trường thượng-du, nên ông đã am-tường phong-tục người Thái, nay về giữ một việc rất khó khăn là việc dạy dỗ lũ trẻ thơ ngu dại ở một nơi rừng xanh núi hiểm này mà ông không quản sự khó nhọc, khiến cho cha mẹ học-trò đều vui mừng khôn xiết. Chắc sau này dân Thái chúng tôi mà lên được cái trình-độ cao hơn một chút, thì công ông không phải là nhỏ vậy.

Còn cái nhà trường mới có một lớp, chỉ dung được 30 học-trò, mà nay nhân-dân đang náo nức cho con đi học, số học-trò mỗi ngày một tăng, chỉ nay mai có thể lên đến 70 hơn, thì không đủ chỗ cho học-trò học. Ước ao rằng nhà nước các quan cho mở rộng ra một lớp nữa và bổ cho một thầy giáo biết tiếng Thái, để về dạy phụ vào với thầy giáo Phúng, thì nhân-dân hạt Mai-sơn này được đội ơn lắm. Mong lắm thay!

C. V. U. lai cảo

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt báo biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt-quí ông nào mua thì gửi tiền cho; hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn.

VIỆC KINH-ĐÔ

Mẹ giết con. — Ở làng Thọ-lộc có một người đàn bà kia mới sinh con một lần thứ nhứt cũng cứ viện cái lệ « con so về nhà mẹ » mà đem con về nhà mẹ mà nuôi.

Một hôm nửa đêm người hàng xóm láng giềng nghe có tiếng khóc một cách rất thống thiết ở trong nhà của người đàn bà ấy, không rõ là có gì, vì từ khi người ấy sinh con cũng được an bảo cả, và lại theo lệ thường trẻ con có bệnh phong bệnh đẹn thời nội trong ba hôm hoặc ngoài 9, 10 hôm có lẽ phải phòng các chứng ấy, còn như đứa bé nầy đã ngoại 15 hôm sao bỗng nhưng không thấy đau bệnh gì mà lại nghe mẹ nó khóc than! Đến mai sớm hỏi ra mới biết là vì mẹ nó vô ý nằm ngủ đè lấp mũi đứa bé nó ngạt hơi mà phải chết! oan khổ thay! Ấy chỉ vì cái thói người ta thường ấp con mà ngủ cho nên mới có cái hại ấy nếu cứ theo cách Thái-tây, mẹ cho con bú xong thời cho nó ngủ riêng ra thời sao cho đến nỗi. Người ta còn lắm người đàn bà quen cái thói ấy thật là một điều nên quan tâm thay. Thật nên bỏ cái thói ấy đi, kẻo để thiệt hại lắm.

Mưa to quá. — Mấy hôm nay mưa luôn đêm ngày lắm trận to quá làm cho nước sông Hương giang thường lai láng, đập đá làng Thọ-lộc bị ngập luôn. Những trận mưa xối xả một cách rất mạnh làm cho những công tác phải đình trệ và đường sá hư hỏng mất lắm nơi.

Những trận mưa năm nay to giống trận mưa năm 1917, có lẽ trong năm nay sẽ còn nhiều trận mưa to như thế thời sẽ có cái lụt to phải nên đề phòng lắm thay

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Một cách chơi nghịch rất khả-ố. — Hồi 2 giờ chiều hôm 18 Octobre 1922 có một người con gái nhà quê, tuổi độ đôi chín, gánh một gánh rơm đi bán, khi đến phố Cửa-tả thì gặp một bọn khổ-sai đi làm, một tên trong bọn đó đánh diêm châm đốt một bên gánh rơm chơi nghịch, người con gái gánh đi được mấy bước thì lửa bốc lên; khi ấy người trong phố nom thấy reo hò lên thì người gánh rơm ngoảnh cổ lại coi thấy lửa bốc lên ngùn ngụt đằng sau lưng, liền bỏ gánh rơm bên vệ đường mà la khóc, mặt thì tái xanh, người run như cầy-sấy. Sau đành để chịu cháy mất gánh rơm mà về không.

Lúc đó người lính coi bọn khổ-sai cũng có đánh tên khổ-sai ấy, không biết về có trình quan không thì không rõ.

Tội nghiệp cho người con gái nhà quê ấy, mất cả bữa gạo lại phải một bữa sợ hết hồn.

May chỗ đống rơm cháy ấy, toàn nhà gạch, chứ nếu nhà lá thì cũng nguy.

Cổ đã nặng về miếng gỗ vuông thế mà còn không chừa sự tai ác, hay là muốn ở nhà pha mãi chăng?

THỪA-THIÊN

Mùa lúa năm nay. — Mùa lúa mới rồi đây phong-phú một cách lạ thường, chẳng những ruộng sâu ruộng cạn được mà thôi, cho đến ruộng hóc ruộng cằn-cỗi cũng đều được gấp hai gấp ba các mùa trước, đến như những chẹn lúa chét lúa rơm cũng chắc to nhiều hơn các năm. Ấy cũng nhờ khí-hậu năm nay điều hòa lắm, thỉnh thoảng được nhiều trận mưa bàng đà, cho nên lúa nở bụi to. Từ khi lúa cấy xuống ruộng thời không khi nào bị hạn lắm, đến khi phơi mao ngậm sữa không gặp mưa gió bất kỳ, cho nên hột lúa đã to lại chắc, đến khi lúa chín lại được nắng tạnh luôn, việc gặt hái phơi phóng rất là tiện lợi, không như các năm dẫu lúa được nhiều ngoài đồng, nhưng khi đem về nhà chỉ bị mưa dầm, đập phơi không được, đến nỗi phải hầm hiu thiệt hại. Các sự tai nạn thường năm làm hại lúa, đến mùa này thật đã tránh khỏi cả. Nhiều nhà tầm thường mà mùa nầy được những đến đôi ba nghìn thúng, chất chứa không đủ chỗ. Thật là một sự khoái lạc trong thôn quê mới có lần nầy là một. Các ông tuổi tác đều công nhận rằng cách đã đến ba bốn mươi năm nay, chưa hề có mùa lúa nào phong phú bằng mùa năm nay.

BÌNH-ĐỊNH

Thằng Đành, thằng Đành, khổ vì thằng Đành! — Nghe tên thằng Đành, thì ai cũng nhớ là thằng đại bợm mà quan đã bắt được hôm tháng sáu. Mà đến nay cũng còn giam trợ ở tỉnh. Lúc chưa bắt đặng nó thì thiên hạ cũng hằng khổ tâm lo sợ. Khi vừa nghe bắt đặng rồi, ai cũng nức dạ vui mừng.

Mà trong mấy tháng nay lại nghe lắm lời ta thán vì nó báo hại: là nó cứ từ từ mà cung khai những nhà có gia tư, hằng sản hoặc đã đồng đảng với nó, hoặc là có trữ ẩn nó trong nhà; cho nên nhiều người phải khai báo, hầu hạ, phiền phí, cực khổ lắm!

Không biết bao giờ mới kết án xong.

祥和裕

YU-WO-TSEONG

48, Phố Hàng Ngang, 48

HANOI

Kính trình các quý-khách biết: Bản-hiệu có bán: Gấm, vóc, nhiễu, kỳ-cầu, thượng-hải, kim-ngân-đoạn, cẩm-châu, lụa lục-soan, dạ, the, xuyến, lĩnh, hàng Saigon, hàng Bắc, các thứ vải và tạp hóa, vân vân…

Hàng tốt — Bán rẻ!

Quý-khách ở xa xin gửi thơ, bản-hiệu sẽ gửi ngay hàng theo lối lĩnh-hóa giao-ngân (Contre-remboursement). 2010

Việc thắp đèn-điện trong ngày hội 11 Novembre

Công-ty điện-khí Đông-pháp có lời bá cáo để các nhà mua điện biết rằng: hiện nay các công-sở nhiều nơi đã hỏi lấy thêm đèn để thắp trong ngày hội 11 Novembre nay mai, vậy nhà nào muốn lấy thêm đèn thì phải bảo trước ngày 5 Novembre thì công-ty không có thể nhận lời được, vì sức máy của công-ty có giới-hạn nhất định.

Nhà nào muốn lấy thêm đèn thì nói rõ muốn lấy bao nhiêu ngọn.

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, rau nhỡ mà làm ra không đỡ được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ:

«Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ là chuông nhà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi.»

Nay kính,

Ed. Montès,

54, Rue Paul Bert, Hanoi.

CÁC CUỘC ĐI XEM

然 SÂN-NHIÊN 樂

Tối thứ năm:

HỒNG-NHẬT-MỘNG

Ngọc-hoàng sai Vân-xương đem Hồng-Nhật xuống đầu thai cho nàng Đào-thị là gái góa chồng. Rồi vậy Đào-thị bị một nỗi oan rất là độc địa

Tối thứ sáu:

SƠN-HẬU

(Hồi II)

(Hồi này Tạ thiên-Lăng đã tiếm vị, hạ tù Thủ-phi)

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 25 đến thứ ba 31 Octobre 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chiếu từ 5 giờ chiều, thứ bảy chiếu 5 h. 30

TUẦN LỄ ĐẶC BIỆT

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

« CON PHƯỢNG MÃI CON »

Hồi thứ VII

Nghỉ

« INTOLÉRANCE »

Hồi V, VI, và VII

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài duyệt-báo rằng: phàm những số tiền quá hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng mãng-đa (mandats-postes); chỉ dùng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem gián thư (timbres-postes), từ thứ 0f.10 (0$04) trở xuống: chớ dùng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

SÂM-HƯNG

88, 90, 92, Avenue Paul Doumer, Haiphong

Hiệu làm đồ gỗ kiểu tây kiểu ta.

Kiểu gì làm cũng được.

Đồ gỗ trạm kiểu ta, thực khéo, thực đẹp.

Đồ mây theo kiểu Thonet

Chiếu cói xe

Đồ mây đan

Xưởng thợ tại:

18, Phố Đường-cát (Odendhal)

Giây nói số 643

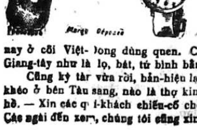
2068

華 PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi

號八廿牌門街蒲行內河京東

Chúng tôi có lời kính trình các quí-khách biết rằng chủ trương của chúng tôi là để chiều khách, cho nên không những là bán giá thật rẻ, lại còn càng ngày càng thêm hàng lên cho đủ mọi thức, không kể những đồ vàng bạc thường dùng, chúng tôi lại có buôn ở bên Hồng-kông và Shanghai những đồ trân châu, hổ phách, ngọc thạch, nói tóm lại là đủ các thứ thứ thức rất quí, lối cổ, lối kim mà ngày nay ở cõi Việt-Đông dùng quen. Chúng tôi lại có bán cả mọi thứ đồ sứ Giang-tây rất quí, bát, từ bình bằng sứ, vân vân.



Cũng kỳ tàu vừa rồi, bản-hiệu lại mới thỉnh thêm được giám ba tay thợ khéo ở bên Tàu sang, nào là thợ kim-hoàn, nào là thợ chữa các thứ đồng hồ. — Xin các qui-khách chiếu-cố cho thời chúng tôi lấy làm cảm ơn lắm; Các ngài đến xem, chúng tôi cũng xin nghênh tiếp một cách rất lịch-sự.

PAO-VA

Bijoutier, n° 28, Rue des Paniers, Hanoi.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng cho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Các hiệt-chủ nên biết

Ngày 29 Juin 1922 bản hội đã đăng báo trong một thứng để các hiệu-chủ có mộ ký tăng trong dất Phúc-trang biết: Năm nay bản hội định cải tổng những mộ ở trong khu Bình Nhật từ năm 1906 cao đến 1913 mà không thấy ai thăm viếng, đem đi tăng trong một khu riêng.

Nay bản-hội nhắc lại để các hiệu-chủ biết là bản hội định đến ngày mùng 8 tháng mười tà tức là ngày 26 Novembre 1922 thì sẽ bỏ dầu bốc những mả ở trong khu ấy.

Hợp-Thiệu-Hội kính cáo

TRANH VẼ

Bán buôn — Bán lẻ

Bản-hiệu mới về và mới in được nhiều thứ tranh thấu-mạc và tranh thuốc theo lối mới, rất đẹp và rất nhã. Lại có nhận vẽ các kiểu như là: kiểu thêu, kiểu đít, kiểu đen, kiểu giấy cườm vân vân.

Lại có nhận bán truyện **SONG-PHƯỢNG KỲ DUYÊN** của ông Nguyễn đỗ-Mục nữa.

HOÀN-VĂN

Vẽ tranh, vẽ kiểu và sơ tr aphin-thần
73, Phố hàng Bông, Hanoi

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đôi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.



Kính trình các quý-khách biết cho bản-hiệu chuyên-môn đóng đồ gỗ để bán sẽ tất cả các kiểu mẫu rất thanh-nhã, rất kỹ, rất bền, kiểu mẫu Tây, kiểu Tàu, kiểu Annam và kiểu Nhật; đã bày buông ăn, buồng ngủ, buồng tiếp khách, buồng giấy, ghế ngựa khang tranh sơn dầu, sập chân quỳ, tập bộ và tủ thờ vân vân.

Trong xưởng của bản-hiệu có nhiều thợ mộc, thợ chạm rất khéo, xin mời các quý khách chiếu cố lại mua cho bản-hiệu xin tính giá trang-bình, các quý khách muốn đóng bằng thứ gỗ gì thì bản-hiệu xin đóng đúng một thứ gỗ theo như ý các quý-khách, không dám làm sai. Xin nói để các quý-khách biết bản hiệu vẫn có in catalogue de membres để biểu các quý-khách xem, bây giờ vừa hết bản hiệu đang chế thêm kiểu mẫu mới nữa để in thêm, hễ khi nào xong, bản-hiệu lại xin đăng báo báo để các quý-khách biết

LƯU-BÁ-VI dit VĨNH-XƯƠNG
2031 35, Rue Felloneau, Hanoi

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở từ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán ký, để cho người làm sổ tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên vẫn tắt, hoặc thân ái, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

NAM-HƯNG-THÀNH

18, Rue des Caisses, 18
(Phố Hàng-Hòm)
HANOI

Bản-hiệu bán các thứ khay, hộp, trạp trầu, sơn vẽ heo lối Nhật-bản, và sơn vẽ theo lối Annam.



Bản-hiệu lại có cả các thứ tranh vẽ bằng sơn mà vẽ vào kính và vào vải, trông rất đẹp.

Bản-hiệu cũng có làm các thứ ghế kiểu « Thonet » và các thứ mắc áo, làm bằng song uốn thực chắc chắn, bền chặt.

Bản-hiệu lại làm cả các thứ câu đối, hoành-phi, sơn các kiểu các mùi, như quấn thư, quả dưa, vân vân, thực đẹp thực bền. Kiểu nào bản-hiệu làm cũng được.

Bán buôn và bán lẻ.

Các tỉnh xa gửi về mua bản-hiệu cũng xin gửi hàng đi theo lối lĩnh hóa giao ngân.

Xin các quí khách chiếu cố.

2033

Nhà Bản-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 54

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông BOLRÉ đề chữa a-phiện
SOLUTION R. BOLRÉ
2 $ 50 một chai
Khan lượt mới — Muốn dùng thuốc này phải xin đến coan. Đức tờ người. Phép thì chỉ có bán tại nhà mà thôi.

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ
Thuốc nhỏ mắt; làm thanh-tỉnh, mới một tháng mắt làm việc gì; dùng thuốc này hay lắm.

Máy thứ bán-hiệu hay làm:
Các thứ thuốc nước đựng lọ kín để tiêm vào da như thuốc DE CACODYLATE DE SOUDE.
Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai
Thuốc no-sô SIROP PECTORAL đặc-cả, ho-mãi.
Thuốc lao chỉ người lớn dùng được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc nàng — 2 $ 40 lọ 30 viên
thuốc thiệt — 0 $ 90 một chai
Chữa các chứng lậu chẳng kì mới hay cũ: nặng thuốc uống kalliopiques ra thì thuốc alambertcide của Bản-hiệu chữa cho. Trước nay đã chữa được vô số người phải bệnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ
Trị chứng bệnh đàn bà nhờ. Kinh nguyệt không đều, hay là khi hành kinh đau đớn mình mẩy, như đau xương, gia con, uống thuốc này đã mấy tiếng lại mau lại trong mình đã hẳn hòi.

ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MỔ-SẺ
Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc Citrate và thuốc Bromure
Bán cuộn và bán bao kín
Bán cất và bán lẻ

« THUỐC DÉRÉ »
0 $ 90 một chai 1/4 litre
Trị bệnh giang mai lắt lí mới hay lắm. Đàng thuốc tốt rất thì nên dùng thuốc lang chữa lấy người. Đang thuốc thời chẳng phải, uống thuốc này thì mấy chục thầy thuốc cũng không chữa được. Thuốc này rất hay, rất rẻ, ai chẳng lại đều tự sinh dược lại lấy mà chữa cho người mình. Muốn đang thuốc này trong mọi tháng thì nên mua một chai lớn kẻo, giá bé 3 $ 50 mà thôi.

RƯỢU QUINQUINA CUSSAC

Rất bổ

dùng cho những người ốm yếu.

BÁN TẠI NHÀ

GUIONEAUD FRÈRES

ở Hanoi-Haiphong, và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh.

2051

CAFE, RESTAURANT HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-quán thừa tiếp các quí khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại đề tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Phụ-quán cũng có giấy nói trực-tiếp với chính-quán. 2050

PHAN-ĐỨC-THÀNH

HANOI — 2, Rue des Cantonnais, 2 — HANOI

GRANDS ARRIVAGES:
Soieries Chinoise, Française, Tonkinoise et diverses étoffes
GROS & DÉTAIL

MỚI ĐỀN: Đủ các thứ nang Tàu, hàng Tây, hàng ngoại Bắc và các thứ vải, vân vân
Lại có may quần áo ta và quần áo tây đủ các lối.

Bản-hiệu lại có bán sang giếp Vinh-Thịnh-Long chính hiệu nữa.

Société des Phosphates du Tonkin

Bureaux et Usine à Haly-Haiphong

NÊN CẦN THẬN — Chúng tôi khuyên trình các quí khách biết rằng chúng tôi một tất được một người nhà quê mua trái đem về nhờ đốt cái để làm phốt-phát (phosphate) ; để sẽ bỏ vào bao giả rẻ hơn giá Phốt-phát thật.

Bọc phốt-phát thì bao giờ cũng nhỏ hơn các thứ bột khác, không có thứ bột nào nhẹ bằng.

Vậy các quí khách khi mua phốt-phát, đừng nên tham rẻ mà mua phải phốt-phát giả, sẽ cạp cần thật để bao phốt-phát ra xem, nên thấy bột không được nhỏ thì đừng nên mua.

Nếu mua Phốt-phát mà nghi hoặc là giả thì nên gửi mẫu đến cho chúng tôi thử xem. Song nên ai bắt được người bán phốt-phát giả mà mách bảo cho chúng tôi biết, chúng tôi sẽ thưởng 20$00.

GIÁ PHỐT PHÁT. — Phốt phát bán tại nhà máy ở Haiphong giá như sau này :

23$00 một tấn (1a tonne de 1000 kilos)	hiệu « PH. 19 21 ».	
22 . 00	—	hiệu « PH. S ».
20 . 00	—	hiệu « PH. K ».

Phốt phát hiệu « PH. 19/21 » để bón ruộng đất chua, đất mặn

Phốt phát hiệu « PH. S » để bón ruộng đất ngọt. Bột phốt phát hiệu này thì nhỏ hơn bột phốt-phát hiệu « PH. 19 21 ».

Phốt phát hiệu « PH. K » để bón ruộng đất chua, đất mặn thì lại càng tốt lắm.

Phốt phát hiệu « PH. K » này là một thứ phốt phát nhẹ tối mới chế ra có chậm lắm mấy thứ bột Potasse (Bột-tạt) để bón Tây đem sang.

Dùng thứ phốt-phát hiệu « PH. K » này mà bón các thứ rau (Légumes) rất là hợp cái thì thật là tốt lắm.

CÁCH DÙNG. — Mỗi một mẫu vải bón bao là 200 cân tây vải trước năm mười ngày rồi cày chúng được hay cày trước năm mười ngày rồi vải phốt-phát cũng được

MUA LẠI BAO KHÔNG. — Bao gai không (sac en jute vide) bây còn lành lặn mà đem lại giá lại nhà máy ở Haiphong thì giá mỗi một cái là một bác chỉ (0$10) Nếu bao rách và hơi thủng thì chúng tôi không nhận nữa.

Các quí khách cần hỏi bao điều gì nữa thì xin cứ lại nhà giấy chúng tôi ở tại nhà máy ở Ha-Lý Haiphong, chúng tôi xin tiếp, hay gửi giấy đến cho chúng tôi xin sẽ giả lời ngay.

2035

Hàng mới — Giá cực rẻ!

Bản-hiệu vừa nhận được nhiều thứ satin, faille, cachemire, kim-ngân-đoan, đa Mông-tư cùng nhiều thứ vóc nhiều thứ tốt mà bán giá cực rẻ để chiêu hàng. Vậy ngài nào muốn dùng thứ gì xin mời lại mua ngay kẻo hết hàng đẹp.

Các thứ lainé may complets và pardessus, imperméable soie để may áo đi mưa, có nhiều mui rất nhã, xin các ngài chiếu-cố cho.

Kính cáo

NAM-THỊNH, Tailleur
SOIERIES NOUVEAUTÉS
6, Rue des Cantonnais, Hanoi



BẢO-HÀNH BA NĂM!!!

Đồng hồ báo thức, Máy chạy rất tốt,
Giá bán ba đồng (cả tiền cước)
BÁN TẠI HIỆU
LY-SENG-BAO
82, Phố Hàng Bồ, Hanoi.
2025

Ancien Etablissement TSANH-TSOI dit TRẦN-TÀI-MẬU, Fondé en 1892

TÉLÉPHONE N° 457

茂 才 陳 海 泉 防 京

TSANH-HAP-TSAO Frères, Successeurs

N° 161, Quai Canton. — HAIPHONG

Chuyên nghề thầu khoán, làm cửa nhà và cầu cống

Bán đủ các thứ gỗ nguyên cây và gỗ sẻ các hạng gửi đi các nơi, có máy cưa (Scierie) làm thật nhanh và cẩn thận, và có đứng nhận bán xi-măng cho sở Cimenterie.

Làm đủ các hạng ống xây cống, dẫn thủy bằng xi-măng (buses en ciment).

Làm đủ các thứ chấn-song, tường-hoa, gạch-hoa đủ các mùi bằng xi-măng để lát nhà.

Làm đủ các thứ Sơn cửa nhà, Huile, Peinture, Verni, dầu Essence térébenthine, Coiephane và Cire đóng chai.

Có be-cạn (bassin de radoub) cho thuê để chữa Tàu-thủy

Quý-khách ở xa cần dùng việc gì hay muốn mua thứ gì, xin cứ viết thư cho Bản-hiệu, hoặc chữ Tây, chữ Tàu chữ Annam, Bản-hiệu cũng xin trả lời ngay lập tức.

2032

N. 230

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Mạnh-gia-linh không nữ, chạy lại đỗ dậy, rồi cũng trách rằng :

— Hôm trước em ở trong triều, một mực cố cãi, xuyết nữa buộc tội cho thân-phụ. Ngày nay thân-mẫu vì việc *Mạnh-lệ quân* giả ở *Vân-nam* đến mà bệnh cũ lại phát, hay là em còn muốn cố làm cho được bỏ hại đó chăng?

Lệ-minh-đường nói :

— Em đã có dặn rằng để cho *Hoàng-phủ thiếu-hoa* biết thì em tất phải biến-diện. Hướng-chi khi ở trong triều, trước mặt trăm quan, em nhận thế nào được. Nay em mấy lần làm chủ-khảo, môn-sinh khắp thiên-hạ, sự-nghiệp đến thế, cũng là mãn-nguyện rồi. Sáng mai em đăng biểu xin cải-trang, nhưng sự thánh-thượng nổi giận thì khó lòng bảo-toàn được tính-mệnh, vậy xin thân-phụ và thân-huynh cứu cho.

Mạnh-sĩ-nguyên nói :

— Thánh thượng vốn có lòng nhân-từ, chắc không bỏ chi. Ta chỉ lo quan *Lương* thừa-tướng thế lực to lắm, mà mày làm hại một đời con gái người ta, tất người ta phải biến-diện. Những môn-sinh của người ta khắp trong triều-đình, bảo ta chống lại làm sao cho nổi.

Lệ-minh-đường nói :

— Không hề chi ! con gái quan *Lương* thừa-tướng tức là chị *Tô-ánh-tuyết*. Nguyên năm trước chị *Tô-ánh-tuyết* đàm *Lưu-khuê-bích* không trúng, gieo mình xuống sông, may gặp bà *Cảnh* phu-nhân cứu vớt, nhận làm nghĩa-nữ. Nay đã đính-ước cùng con, hai người đều kết-duyên với *Hoàng-phủ thiếu-hoa*, thân-phụ bất-tất phải lo-ngại.

Lệ-minh-đường nói chưa dứt lời thì nàng *Tô-ánh-tuyết* đã ở ngoài bước vào, sụp lạy *Mạnh sĩ-nguyên* mà thưa rằng :

— Xin lão-gia chớ lo ngại! Vợ chồng quan *Lương* thừa-tướng đây, yêu tôi thật quá con đẻ, tôi sẽ kêu-nài với ngài, tất ngài cũng không oán-trách. Lão-gia chỉ nên đề-phòng việc thánh-thượng nổi giận đó thôi.

Mạnh-sĩ-nguyên mừng-rỡ, đỡ nàng *Tô-ánh-tuyết* dậy rồi bảo rằng :

— Nàng vì tiện-nữ mà chịu thiệt một đời, chẳng những không bỏ oán-trách, lại còn cố kêu-nài với lệnh-tôn cho, thế thì cái ân-đức ấy kể sao xiết được.

Nàng *Tô-ánh tuyết* lại nói :

— Hai mẹ con tôi chịu ơn lão-gia trong 16 năm trời, dẫu chết cũng chưa đủ báo-đền vậy, sao lão-gia lại dậy quá lời !

Mạnh-sĩ-nguyên nói :

— Quan *Lương* thừa-tướng không oán trách thì thôi, chứ thánh-thượng vốn có lòng nhân-từ, quyết không khi nào lại bắt tội, bất-tất phải lo-ngại.

Lệ-minh-đường nói :

— Con biết chắc là thế nào thánh-thượng cũng trị tội. Thân-phụ và thân-huynh nên đến nói với cha con nhà *Hoàng-phủ*, nhờ vào nói với Hoàng-hậu, để tâu xin Hoàng-thái-hậu giáng chỉ ân-xá cho thì mới có thể cứu được. Nhưng thân-phụ nên phải giữ kín, chớ tiết-lộ cho người ngoài biết.

Mạnh sĩ-nguyên hỏi rằng :

— Vì cớ gì mà sáng mai con tất phải tâu xin cải-trang.

Lệ-minh-đường nói :

— Làm quan đến thế này, cũng đã mãn nguyện rồi, không cải-trang còn đợi đến bao giờ. Thân-phụ, nên mau-mau vì con sang giục nhà *Hoàng-phủ* vào cung nói với Hoàng-hậu.

Cha con *Mạnh-sĩ-nguyên* nhận lời, rồi ra cửa đi ngay. Nàng *Tô-ánh* bảo *Lệ-minh-đường* rằng :

— Hãy giờ tôi càng liều-thư vào nói với tỷ-phu chồng quan *Lương* thừa-tướng, phỏng có nên không.

Lệ minh-đường nói :

— Khoan đã ! Bao giờ nên nói em sẽ cùng chị đến nói, hãy giờ em hãy làm một bài biểu trần-tình để ngày mai tâu thánh-thượng.

Lại nói chuyện *Hoàng-phủ-thiếu-hoa* về phủ, thuật chuyện cho *Hoàng-phủkinh* nghe và bảo rằng :

— Hôm nay *Lệ* thừa-tướng lúc trước giận-dữ, lúc sau vui mừng, lại hứa với con là chỉ trong một hai ngày nữa sẽ có *Mạnh-lệ-quân* thật xuất-hiện, và bảo con nói với cha mẹ thông-tin vào cung cho, hay là bây giờ đã có ý bỏi làm muốn cải-trang đó chăng?

Hoàng phủ-kinh nói :

— Ta chắc là khi ban Phiên tửu, rồi thảo giấy khám-nghiệm, để bại-lộ chân tình, vậy nên bây giờ mới nói những câu như thế.

Doãn phu-nhân nói :

— Nếu để khám-nghiệm quả là nữ-lưu thì sao trong nội-cung chẳng có tin-tức gì báo cho ta biết. Và *Lệ* thừa-tướng xưa nay không hề phạm pháp bao giờ, can chi lại phải cần đến Hoàng-thái-hậu bảo-cứu, thật khiến cho ta không hiểu.

Hoàng-phủ kinh nói :

— Tính-tình người đối với *Lệ* thừa-tướng rất tương-đắc, khi nào lại có bắt tội. Việc này thật không ai có thể hiểu được.

Bỗng thấy nữ-tỳ vào báo rằng :

— Cha con quan *Mạnh*-thượng-thư xin vào yết-kiến.

Hoàng-phủ-thiếu-hoa nói :

— Tất có việc ngay-cấp chi đây! man mau truyền mở cửa ra để nghênh-tiếp.

Nói xong, liền sai người nhà mở, cửa giữa đón cha con *Mạnh-sĩ-nguyên* vào. *Hoàng-phủ-kinh* hỏi *Mạnh-sĩ-nguyên* rằng :

— Chẳng hay có việc chi mà thân-ông cũng lệnh-lang đến nết một buổn-rầu như vậy ?

Mạnh-sĩ-nguyên nói :

— Xin thân ông đuổi người nhà lui ra, tôi có một việc khẩn yếu muốn nói riêng.

Hoàng-phủ-kinh truyền người nhà hãy tạm lui ra, cẩm không được nghe trộm. *Mạnh-sĩ-nguyên* thuật hết đầu đuôi việc của con trong nhận cho nghe và bảo rằng :

— Ngày nay tấu xin cải-trang, chỉ sợ thánh-thượng nổi giận mà nghiêm trị trọng tội chăng. vậy nhờ thân-ông man man nói với Hoàng-phủ tiểu-thư và Hoàng-thái-hậu để người giảng-giải ân-xá cho.

Hoàng-phủ kinh nói :

— Ngày nay lệnh-viên dâng biểu xin cải-trang thì chắc *Lương* thừa-tướng rất không bằng lòng, vì người không biết là nữ-lưu mà lấy đỗ hội-nguyên, lại kén làm con rể. *Lương* thừa-tướng làm quan lâu ngày, biết bao nhiêu là mưu-kế, không để biến-diện thì ta khó lòng địch nổi !

Mạnh-sĩ nguyên nói :

— Việc ấy không hề chi ! con gái quan *Lương* thừa-tướng tức là con gái *Tô-đại-nương* tên gọi *Tô-ánh-tuyết* đó. Bà *Cảnh* phu-nhân cứu vớt được, nhận làm nghĩa-nữ. Nàng và liên-nữ đã tỉnh nguyện cùng kết duyên với Trung-hiền-vương, rồi nàng sẽ hết sức kêu-nài quan *Lương* thừa-tướng cho được vô sự.

Hoàng-phủ-kinh nói :

— Quái lạ ! ai ngờ thế-gian lại có được một việc kỳ-dị như thế ! Quan *Lương* thừa-tướng đã không oán-trách, mà thánh-thượng lại có lòng nhân-từ thì lệnh-viên tất không phải lo-ngại chi nữa.

Mạnh-sĩ-nguyên nói :

— Tiện-nữ xưa nay đoán việc không sai. Nó đã nói là nó có cái học sét-thân thì xin thân-ông cứ vào-cung mà nói giúp cho. Việc ấy khẩn yếu hơn cả.

(Còn nữa).